

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 30-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quảng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Tý

Bà Trần Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST- HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **44/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Nùng Văn V**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17/02/1992 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 02/12 (nhưng không biết viết); Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nùng Văn C, sinh năm 1965 và bà: Lò Thị N, sinh năm 1967; Có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1995 và có 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ hồi 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2021 đến ngày 12/01/2021 bị khởi tố. Hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Mường C, huyện T, tỉnh L. (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nùng Văn V là người nghiện chất ma túy. Sáng ngày 04/01/2021, Nùng Văn V đi từ bản P, xã M, huyện T đi lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than,

huyện Than Uyên, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, V gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch. Qua nói chuyện, V mua được của người phụ nữ đó 13 gói Heroine (*từng gói được gói bằng mảnh giấy trắng có dòng kẻ, phía ngoài được gói chung bằng mảnh nilon màu xanh*) với giá 200.000 đồng. Quá trình mua Heroine chỉ có V và người phụ nữ đó biết với nhau. Mua được Heroine, V cất giấu gói 13 Heroine vào trong bao thuốc lá THĂNG LONG để trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người không cho ai biết rồi quay về đi làm thuê. Hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, tại bản Mạ xã Mường Cang huyện Than Uyên, Nùng Văn V lấy ra 03 gói Heroine trong tổng số 13 gói Heroine mua được tìm nơi để sử dụng thì bị Công an xã Mường Cang bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ trong lòng bàn tay trái của V 03 gói Heroine; kiểm tra người thu giữ thêm trong túi áo khoác bên trái V đang mặc một bao thuốc lá THĂNG LONG bên trong đựng 10 gói Heroine (*từng gói được gói bằng các mảnh màu trắng có dòng kẻ*). Tổng khối lượng 13 gói Heroine thu giữ khi bắt quả tang Nùng Văn V là 0,59 gam. Ngay sau đó, Công an xã Mường Cang thông báo bắt người phạm tội quả tang, bàn giao người bị bắt, vật chứng cùng các tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 12/01/2021, Nùng Văn V bị khởi tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 04/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Nùng Văn V gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 09 ngày 05/01/2021 của người giám định theo vụ việc kết luận: *tổng số chất bột, màu trắng thu giữ của Nùng Văn V có tổng khối lượng là 0,59 gam*. Tại bản Kết luận giám định số 54/GĐ-KTHS ngày 06/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *02 mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Nùng Văn V gửi giám định là ma túy, loại Heroine*.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,48 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 13 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá THĂNG LONG tạm giữ của Nùng Văn V hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 09/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Nùng Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh

Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nùng Văn V từ **01 năm 06 tháng đến 02 năm tù**. Khấu trừ thời hạn tạm giữ cho bị cáo 09 ngày (từ hồi 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2021 đến hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/01/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,48 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 13 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá THẮNG LONG.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nùng Văn V.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nùng Văn V khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nùng Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Sáng ngày 04/01/2021 tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Nùng Văn V đã mua trái phép 13 gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch, mục đích để sử dụng. Hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, tại bản Mạ, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Nùng Văn V bị Công an xã Mường Cang huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 13 gói Heroine có tổng khối lượng 0,59 gam. Ngày 12/01/2021, Nùng Văn V bị khởi tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nùng Văn V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép 0,59 gam Heroine, mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Do nghiện ma túy, bị cáo Nùng Văn V đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,59 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Nùng Văn V sinh ra tại huyện Than Uyên, trưởng thành xây dựng gia đình với chị Lò Thị Thvà có 01 con. Bị cáo còn trẻ, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, do không chịu khó làm ăn, lao động sản xuất, tu dưỡng, rèn luyện bản thân bị cáo đã mắc tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cho thấy sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nùng Văn V đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc **thiểu số, sinh sống tại bản Phiêng Cẩm, xã Mường Cang, huyện Than Uyên là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo**

Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 16/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục áp dụng Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 0,48 gam Heroine thu giữ của Nùng Văn V là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 13 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá THĂNG LONG là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 16/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục áp dụng Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do đó, Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo Nùng Văn V 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên về mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Nùng Văn V khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nùng Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nùng Văn V 02 (Hai) năm tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ cho bị cáo 09 ngày (từ hồi 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2021 đến hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/01/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

[2] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,48 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 13 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá THĂNG LONG.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án cho bị cáo Nùng Văn V 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: **Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- UBND xã Mường Cang
- CQĐT, CQTHAHS huyện Than Uyên
- Chi cục THADS Than Uyên;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

